**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC – GIÁO DỤC VỆ SINH DINH DƯỠNG**

**CHỦ ĐỀ: Những con vật đáng yêu \_ bé vui ngày 8/3**

(Thực hiện trong 4 tuần: từ ngày 3/2/2025 đến ngày 14/3/2025 )

Người thực hiện: Ngô Thị Liên

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **1. Nuôi dưỡng:**  **\* Ăn uống:**  - Có một số hành vi văn minh trong ăn uống. (Không nói chuyện trong khi ăn, không bốc thức ăn, hắt hơi biết che miệng…)  **\* Tổ chức giấc ngủ:**  - Trẻ được ngủ đúng giờ đủ giấc.  - Bố trí chỗ ngủ đảm bảo có lối đi lại, giảm ánh sáng trong phòng ngủ. | - 100% trẻ ăn hết suất  - 100% trẻ thực hiện tốt các hành vi văn minh trong ăn uống.    - 100% trẻ được đảm bảo giấc ngủ theo yêu cầu của từng độ tuổi (khoảng 150 phút.) | - Tổ chức cho trẻ ăn trưa, ăn phụ, ăn bữa chiều.    - Tổ chức cho trẻ ngủ trưa | - 100% trẻ ăn hết suất và có các hành vi văn minh trong ăn uống.  - 100% trẻ ngủ đủ giấc |
| **2. Vệ sinh:**  **\* Vệ sinh cá nhân cô:**  - Tác phong hành động cử chỉ, nhanh nhẹn, nhẹ nhàng, quần áo, đầu tóc, sạch sẽ, gọn gàng, móng tay ngắn.  **\* Vệ sinh cá nhân trẻ:**  - Trẻ rửa tay, lau mặt đúng thao tác vệ sinh.  - Trẻ vệ sinh thân thể mỗi khi đi bẩn.  - Trẻ được súc miệng nước muối sau khi ăn.  **\* Vệ sinh môi trường nhóm lớp:**  - Trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ. | - Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ theo từng chủ đề, chủ điểm và thực hiện kế hoạch đầy đủ  - 100% trẻ biết rửa tay dưới vòi nước sạch bằng xà phòng.  - 100% trẻ biết vệ sinh sạch sẽ mỗi khi đi bẩn.  - 100% trẻ được đánh răng sau khi ăn.  - 100% trẻ giữ gìn và bảo vệ môi trường. | - Vệ sinh cô hàng ngày đầu tóc luôn gọn gàng, móng tay cắt ngắn, quần áo gọn gàng, lịch sự.  - Tổ chức cho trẻ trước, sau khi ăn và sau khi ngủ dậy.    - Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi. | - Thực hiện tốt    - 95% trẻ có kỹ năng thực hiện vệ sinh cá nhân tốt.    - Thực hiện tốt. |
| **3. Chăm sóc sức khỏe**  **\* Sức khỏe:**  - Giữ gìn bảo vệ sức khỏe cho bản thân. Biết một số biểu hiện như sốt, ho.  **\* Phòng bệnh:**  - Phòng bệnh giao mùa cho trẻ.  - Phòng bệnh cảm cúm, ho, dị ứng khi thời tiết giao mùa | - Đảm bảo sức khỏe tốt cho bản thân.  - Phát hiện kịp thời bệnh lý của trẻ để phụ huynh chữa trị kịp thời.  - 100% trẻ được phòng bệnh giao mùa  - 100% trẻ được phòng và đưa đến trung tâm y tế để phát hiện bệnh. | - Phối hợp với phụ huynh chăm sóc sức khỏe cho trẻ.    - Làm tốt công tác tuyên truyền thông qua hệ thống phóng thanh trường và xã | - Trẻ có sức khỏe tốt.    - Thực hiện tốt. |
| **4. An toàn cho trẻ**  **\* Thể lực:**  - Đảm bảo an toàn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.  - Tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ và thoải mái.  **\* Tính mạng:**   - Đảm bản an toàn tính mạng cho trẻ.  - Không để trẻ chơi những vật dụng nguy hiểm. | - 100% trẻ có thể lực tốt khỏe mạnh.  - Trẻ vui vẻ thoải mái khi ở trường, lớp.  - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tính mạng.  - 100% trẻ không chơi những vật nguy hiểm. | - Phối hợp với phụ huynh chăm sóc sức khỏe cho trẻ.  - Trẻ luôn luôn trong tầm kiểm soát của cô.  - Mọi lúc mọi nơi. | - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất lần tinh thần. |